

Bản án số: 72/2022/HS-ST

Ngày: 30/11/2022

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hoàng Nghiệp;
2. Ông Trương Văn Hăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Chau San - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Việt K (T), sinh năm 1996; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh V, sinh năm: 1969 và bà Võ Thị Thu C, sinh năm 1973; vợ Lâm Thị Q, sinh năm 1997 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2020. Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là người lớn nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện A.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Ngô Thị Huỳnh M, sinh năm: 1982, cư trú: ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

Bà Võ Thị Thu C.

Ông Võ Quốc H.

(Tại phiên tòa hôm nay tất cả có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 25/6/2022, Trần Việt K uống rượu cùng ông Võ Quốc H (cậu ruột K) tại sàn nhà ông H thuộc ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bà Ngô Thị Huỳnh M (vợ ông H), gọi ông H ngủ dưới sàn nhà, bà đóng cửa và ngủ trên nhà cùng với con gái.

Sau khi uống rượu cùng ông H, K đi đến thành phố C tiếp tục uống rượu và cùng bạn sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 26/6/2022, K về đến nhà (cạnh nhà ông H) thì nảy sinh ý định quan hệ tình dục với bà Ngô Thị Huỳnh M, biết cửa chỉ khép hờ, không khóa nên K lén ra phía sau nhà bà M, cởi áo bô dưới đât rồi trèo lên nhà, đi đến trước phòng ngủ của bà M, thấy cửa phòng không khóa, K cởi hết quần để bên ngoài phòng và mang dây thắt lưng đi vào trong phòng ngủ, vén mùng vào trong thì bị bà M phát hiện và tri hô. K ngồi lên bụng, dùng thắt lưng chấn cổ bà M nằm ngửa trên nệm, dùng tay tuột quần bà M. Bà M kháng cự đẩy tay K thì K tiếp tục dùng gối nằm đè lên mặt để ngăn bà M tri hô.

Ông H đang ngủ dưới sàn nghe tiếng bà M tri hô nên chạy lên nhà đập cửa, sợ bị bắt K bỏ chạy đường cửa sau tẩu thoát. Cùng ngày bà M có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với K.

Ngày 27/6/2022, K đến Công an xã Đ đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bị hại Ngô Thị Huỳnh M có đơn từ chối giám định tình dục.

Theo giấy y chứng ngày 29/6/2022 của Trung tâm y tế huyện A kết luận thương tích sau: Có vết xay xát da do dây siết ở cổ (P) dài khoảng 01cm, không bầm, không chảy máu. Âm đạo không xay xướt, đang hành kinh.

Ngày 30/6/2022, Trần Việt K bị khởi tố, bắt tạm giam để điều tra

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) dây thắt lưng màu đen, dài 1,13cm, loại bấm lỗ đã qua sử dụng;

Lời khai của người bị hại và người làm chứng trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 51/VKS-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 truy tố bị cáo Trần Việt K (T) về tội “*Hiếp dâm*” theo khoản 1 Điều 141 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng vừa nêu.

Người bị hại trình bày: Bà là mẹ của bị cáo (vợ ông H). Vào đêm ngày 25/6/2022, bà đang ngủ cùng con gái tại phòng ngủ thì bị cáo K trong tình trạng không mặc quần áo vào trong mùng, bà tri hô thì K ngồi lên bụng dùng thắt lưng và gối ngăn cản. Khi nghe tiếng đập cửa của chồng bà, K sợ bị bắt nên bỏ chạy theo đường cửa sau. Bà không có thương tích nên không yêu cầu K bồi thường thiệt hại, xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng trình bày:

Bà Võ Thị Thu C cho biết bà là mẹ ruột của bị cáo. Vào đêm xảy ra sự việc bà nghe tiếng bà M nên chạy sang nhà cùng ông H đập cửa, sau khi vào nhà thì được bà M kể lại sự việc, trong đêm đó gia đình có đi tìm K nh không gặp, đến khoảng 5h sáng ngày 26/6/2022 K về nhà trong trạng thái hoảng loạn và yêu cầu gia đình đưa đến Công an xã Đ để điều thú về hành vi của bản thân. Bà xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm trở về chăm lo cho con gái sinh năm 2020.

Ông Võ Quốc H cho biết ông là cậu ruột của bị cáo và là chồng bà M. Vào đêm xảy ra sự việc bị cáo cùng ông nhậu dưới sàn nhà, sau đó bị cáo cùng bạn đi đâu ông không rõ, ông ngủ dưới sàn nhà. Khoảng 01 giờ 30 phút, ông nghe tiếng tri hô của vợ thì chạy lên nhà nhưng cửa khóa trong, ông lên tiếng gọi, một lúc sau bà M mở cửa và kể lại sự việc như cáo trạng vừa nêu.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Trần Việt K (T) về tội “Hiếp dâm” theo khoản 1 theo Điều 141, áp dụng Điều 15, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù giam, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam.

Về biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Bị cáo, bị hại không ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì về phần luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét được giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sớm trở về hòa nhập cộng đồng, tiếp tục lao động có thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong giai đoạn điều tra bị cáo đã khai nhận phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai các bị hại, người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa. Bị cáo thừa nhận do uống rượu và sử dụng mua túy, nhu cầu ham muốn tình dục cao dẫn đến ý định quan hệ tình dục với bà Ngô Thị Huỳnh M nên đã có hành vi lén vào nhà bà M bằng cửa sau, ngồi lên bụng, dùng thắt lưng chấn vào cổ, gối nằm đè lên mặt để ngăn bà hô và thực hiện hành vi. Do bà M kháng cự và

nghe thấy tiếng ông H đập cửa, sợ bị bắt nên bị cáo dừng lại và bỏ chạy như cáo trạng vừa nêu.

Theo giấy y chứng ngày 29/6/2022 của Trung tâm y tế huyện A thể hiện bà M không có dấu hiệu bị xâm hại tình dục. Tuy mục đích quan hệ tình dục của bị cáo không đạt được nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội theo quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm” quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, nguy hiểm cho xã hội vì thỏa mãn nhu cầu dục vọng của bản thân sau khi sử dụng rượu và ma túy không những xâm phạm danh dự, nhân phẩm của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự tại địa phương, thể hiện tính xem thường pháp luật.

Bị cáo đứng trước phiên tòa ngày hôm nay là một thanh niên khỏe mạnh, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc quan hệ tình dục trái ý muốn của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì không kiềm chế được dục vọng thấp hèn bị cáo đã có hành vi phạm tội với vợ của cậu ruột bị cáo, để con ruột của bị hại mới 5 tuổi chứng kiến hành vi, khiến cháu hoảng loạn và khóc lớn. Thậm chí trong đời sống hằng ngày, vợ chồng bị hại được xem là người có ơn đổi với bị cáo, khi đã hỗ trợ bị cáo cùng gia đình tìm kiếm việc làm tạo thu nhập nuôi sống bản thân, chăm lo con nhỏ. Bên cạnh đó, bị cáo hiện đang nghiện ma túy nên cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, trong quá trình tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện A bị cáo nhiều lần có thái độ không tôn trọng cán bộ và xem thường nội quy nơi giam giữ dù đã được nhắc nhở, cán bộ đã tiến hành lập biên bản vào các ngày 25/9/2022 và 20/11/2022 để ghi nhận sự việc. Đến ngày 21/11/2022, Trưởng nhà tạm giữ - Công an huyện A đã có quyết định số 02/QĐ về việc kỷ luật người bị tạm giam với hình thức cấm thăm gắp, nhận quà và đăng cản tin trong thời hạn 30 ngày đối với bị cáo K.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng trong vụ án:

01 (một) dây thắt lưng màu đen, dài 1,13cm, loại bấm lỗ đã qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng để phạm tội nên tích thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Việt K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 141; Điều 15, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 52; Điều 38, 46, 47,57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017);

Căn cứ Điều 106, Điều 136; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Việt K (T) phạm tội “Hiếp dâm”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Việt K (T) **03 (ba) năm 06 (sáu tháng tù giam)**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam (27/6/2022).

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: Đối với 01 (một) dây thắt lưng màu đen, dài 1,13cm, loại bấm lỗ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Việt K (T) phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/11/2022), bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của người vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- VKS huyện (02);
- VKS tỉnh (01);
- TAT (01);
- Sở Tư pháp (01);
- Nhà Tạm giữ (01);
- THA DS (01);
- THAHS (04);
- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu văn phòng (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thảo Ngân